

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST
Ngày: 21-08-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Lê Bá Thành và ông Nguyễn Đăng Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Ngô Quang Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Đình L, sinh năm 1988; HKTT: thôn W, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình L1 và bà Đồng Thị V; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 03/10/2013, Công an huyện G, Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 25/12/2013, Công an huyện Lương Tài, Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 27/12/2013, Công an huyện G, Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 03/02/2014, Công an huyện G, Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 17/02/2014, Công an huyện G, Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/05/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 10/05/2020, tổ công tác của Công an xã Trạm Lộ phối hợp với tổ công tác của Công an huyện T tiến hành kiểm tra phòng 403 nhà nghỉ Đại An thuộc thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh thì phát hiện có 02 khách gồm: Phạm Đình L, sinh năm 1988, trú tại thôn W, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, trú tại xóm Ngoài, thôn Đại Bái, xã Đại Bái, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình kiểm tra, Phạm Đình L tự giác lấy 01 túi ni lông nhỏ màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có ghi chữ “WY” trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác. Tại đây, Loan khai nhận các viên nén hình tròn màu hồng là ma túy ngựa và các hạt tinh thể màu trắng là ma túy đá, Loan mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Vì vậy, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma túy trên theo quy định. Sau đó, đưa đối tượng cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định đối với mẫu vật nghi là ma túy thu giữ của Loan.

Tại bản Kết luận giám định số 355/KLGĐMT-PC09, ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng có khối lượng 0,2539 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- 03 viên nén hình tròn màu hồng ký hiệu WY bên trong 01 túi ni lông có khối lượng 0,3193 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đình L đã khai nhận: Loan là người nghiện ma túy từ năm 2009. Khoảng 20 giờ ngày 10/5/2020 Loan đi xe taxi từ nhà đến ngã tư Đông Bình, thị trấn Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh để mua 100.000đ ma túy đá và 200.000đ ma túy ngựa của 01 người đàn ông không quen biết. Loan đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền và đưa cho Loan 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có ghi chữ “WY”. Loan hiểu đó là ma túy nên cầm và cất vào túi quần rồi bắt taxi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Loan điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc BKS 99H1 -020.74 của Loan đi từ nhà đến nhà bạn gái là chị Nguyễn Thị T ở thôn Đại Bái, xã Đại Bái, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Loan chở Thu đến nhà nghỉ Đại An ở thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện T để thuê phòng ngủ. Khi đến nhà nghỉ, Loan thuê phòng 403. Loan và Thu nhận phòng được không 15 phút thì bị Công an đến kiểm tra. Loan tự nguyện giao nộp cho Công an số ma túy để trong túi quần.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 19/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Phạm Đình L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình L khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Loan là người nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 10/5/2020 Loan đi xe taxi đến ngã tư Đông Bình, thị trấn Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy về sử dụng. Loan mua 300.000đ ma túy của một người đàn ông không quen biết được 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng. Loan cất ma túy vào túi quần rồi bắt taxi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/05/2020, Loan điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc BKS 99H1 -020.74 của Loan chở bạn gái là chị Nguyễn Thị T đến nhà nghỉ Đại An ở thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện T để thuê phòng ngủ. Khi đến nhà nghỉ, Loan thuê phòng 403. Loan và chị Thu vừa nhận phòng được khoảng 15 phút thì bị Công an đến kiểm tra. Loan đã tự nguyện giao nộp số ma túy để trong túi quần gồm 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có ghi chữ “WY”. Chị Thu không biết gì về việc Loan mua

ma túy và để ma túy trong túi quần. Công an có thu giữ của Loan chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc BKS 99H1 -020.74, ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác. Chiếc xe là tài sản của Loan, sử dụng làm phương tiện đi lại nên bị cáo đề nghị xin lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Phạm Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Đình L từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung.
- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
 - + Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự;
 - + Trả lại Phạm Đình L xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc BKS 99H1 -020.74 và 01 đăng ký xe mang tên Vũ Đăng Quyền nhưng tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án;

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10/05/2020, tại phòng 403 nhà nghỉ Đại An thuộc địa phận thôn Ngọc Trì, xã Trạm Lộ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Công an

bắt quả tang Phạm Đình L đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,5732 gam ma túy, loại ma túy: Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Phạm Đình L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe thể chất cũng như tinh thần của người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Người sử dụng ma túy có lối sống buông thả, thoái hóa nhân cách, làm suy kiệt giống nòi, còn dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hiểu rõ được tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần xử lý kịp thời và nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Phạm Đình L là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Phạm Đình L trở thành công dân có ích. Mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là phù hợp. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Liên quan trong vụ án có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo nhưng do Loan không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh không có cơ sở để điều tra xác minh.

Đối với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, trú tại xóm Ngoài, thôn Đại Bái, xã Đại Bái, huyện G, tỉnh Bắc Ninh là người đi cùng Loan đến nhà nghỉ Đại An,

quá trình điều tra xác định chị Thu không biết việc Loan mua ma túy, tàng trữ ma túy nên không xem xét xử lý.

Về vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airbalde màu đen bạc, BKS 99H1-020.74 cùng 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô trên mang tên Vũ Đăng Quyền, qua điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của Phạm Đình L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án. Yêu cầu bị cáo đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329; 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Phạm Đình L 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/05/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự theo Biên bản bàn giao vật chứng;

- Trả lại bị cáo Phạm Đình L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airbalde màu đen bạc, BKS 99H1-020.74 cùng 01 giấy đăng ký xe của xe mô tô trên mang tên Vũ Đăng Quyền, nhưng cần tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS H. T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vương Thị Hà